

SěAH 세아산업주식회사

SEAH INDUSTRIAL CO.,LTD

(GaSan-Dong) A-1108 119, Gasan digital 1-ro, Geumcheon-gu, Seoul, Korea
Tel. 82 2 854 6666, Fax. 82 2 854 6004, Email. seah@seahcomp.co.kr
www.seahcomp.co.kr

SěAH
MÁY NÉN
TUABIN

SěAH 세아산업주식회사

NỘI DUNG

1. MÁY NÉN LI TÂM

Dòng WB	4
Dòng ST	6
Bảo dưỡng - Công nghệ miễn phí	8
Phụ kiện hiệu năng cao	9

2. MÁY NÉN KHÍ VÀ MÁY THỔI KHÍ LI TÂM

Máy nén khí nhiên liệu	10
Máy nén CO ₂	12
Máy nén N ₂	13
Máy nén LNG	14
Máy nén hơi	15

3. MÁY NÉN KHÔNG KHÍ KIỂU PITTÔNG

(Dòng J và dòng V)	16
--------------------	----

4. MÁY NÉN KHÍ KIỂU PITTÔNG

Máy nén gia công Apl618	17
-------------------------	----

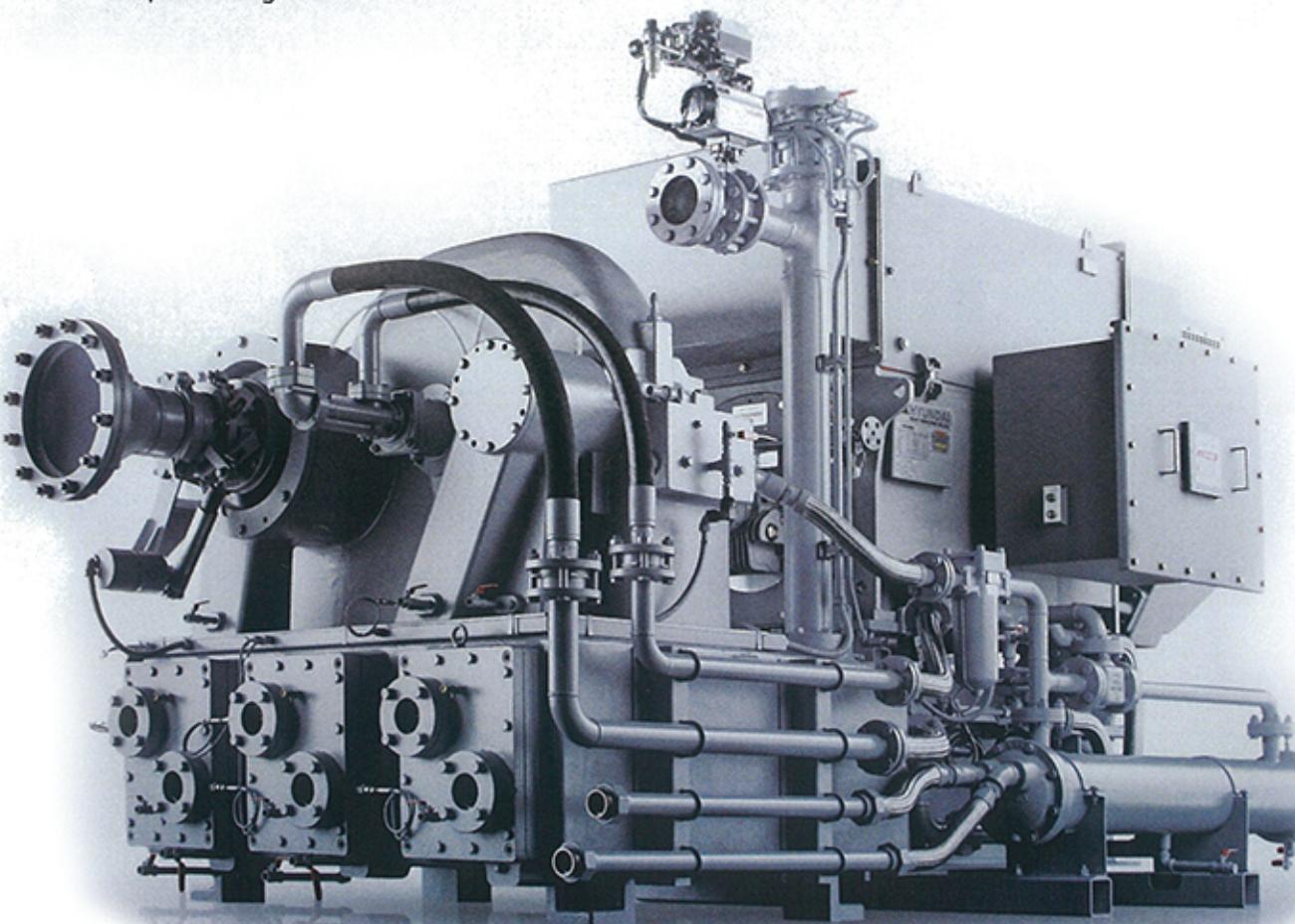
5. MÁY THỔI KIỂU TUABIN

18

I. MÁY NÉN LI TÂM

ĐẶC TÍNH SÁNG TẠO VÀ THIẾT KẾ

- Khung máy đúc đơn tích hợp với hộp số, hệ thống làm mát sau và trung gian cùng với hệ thống đường ống khí. Đồng thời có những tính năng nổi trội như:**
 - Giảm thiểu tiếng ồn và thiết kế nhỏ gọn đơn giản
- Đặc biệt hoạt động 100% thoảng dầu và không nhiễm bẩn dầu. Cùng những tính năng khác như:**
 - Hoàn toàn tách biệt về cấu trúc giữa bôi trơn và các bộ phận khí nén
- Hiệu quả tối đa và an toàn chất lượng thông qua các đặc tính như:**
 - Thiết kế hiệu quả cao dựa trên phương pháp mô phỏng máy tính tiên tiến nhất
 - Chọn lọc những thành phần chất lượng nhất
- Cài đặt nhanh chóng và kinh tế:**
 - Thiết kế lắp ráp đơn giản và nhanh chóng tích hợp hệ thống làm mát sau

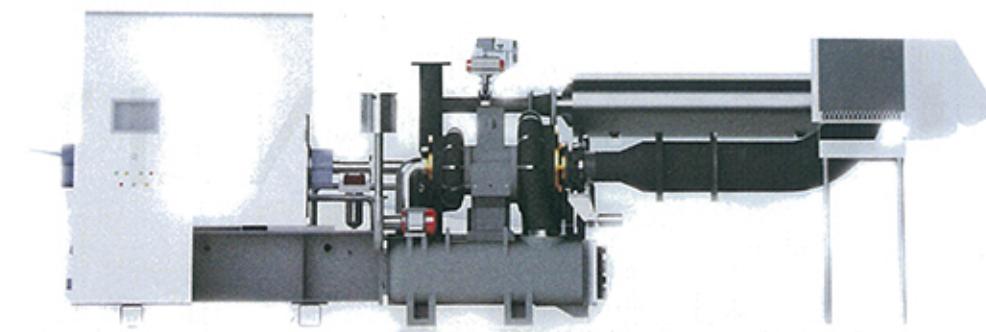


BẢO DƯỠNG DỄ DÀNG

- Thông qua hộp số, ổ trục và vòng đệm chặn dầu kiểu có ray nứt ngang
- Bảo trì thuận tiện và nhanh chóng nhờ phương pháp nước trong ống kiểu thẳng của buồng lạnh trung gian và buồng lạnh cuối
- Được cách tân giảm thiểu thời gian bảo dưỡng nhờ thiết kế kiểu mô-đun của tất cả các thành phần chính

TUỔI THỌ LÂU DÀI

- Thực hiện kiểm thử độ bền của tất cả các thành phần bao gồm máy nén tăng áp
- Thành lập hệ thống đảm bảo chất lượng nghiêm ngặt đối với khả năng nén, cần thiết cho việc hoạt động lâu bền. Điều này mang lại độ bền hoàn hảo và ổn định



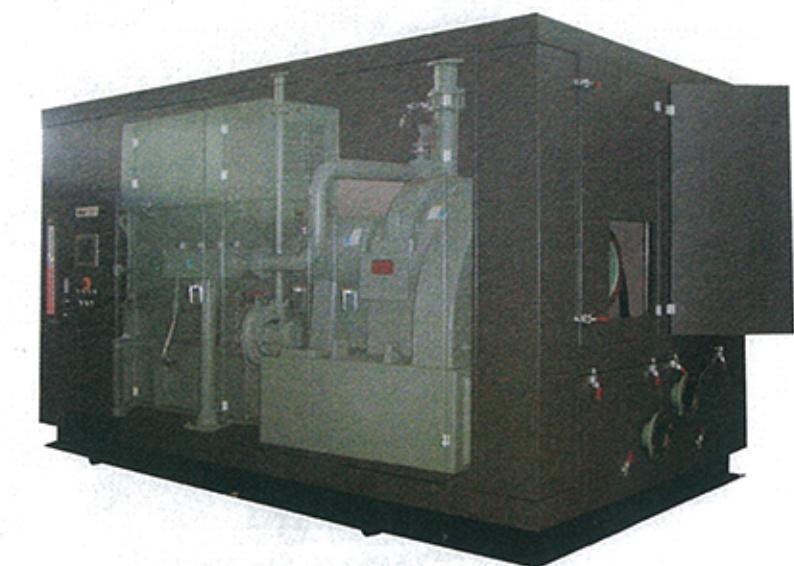
PHẠM VI CUNG CẤP

TIÊU CHUẨN THIẾT BỊ

- Máy nén tuabin dãy WB hiệu quả cao nhờ áp dụng công nghệ thiết kế khí động lực tiên tiến
- Lọc hút không khí
- Cục làm mát/cục làm mát dầu sau và trung gian
- Cảm biến phát hiện rung ở mỗi giai đoạn
- Động cơ hiệu suất cao
- Xiphong thoát nước tự động
- Panen điều khiển loại PLC bao gồm một màn hình hiển thị cảm ứng rộng 10 inch
- Hệ thống bôi trơn
- Thiết bị điều khiển hút nạp [I.G.V]
- Van xả khí [B.O.V] và giảm thanh
- Bộ điều khiển đồng áp / Bộ điều biến chống dao động

THIẾT BỊ TÙY CHỌN

- Bộ lọc dầu đôi
- Panen động cơ khởi động
- Hệ thống giám sát áp suất khác nhau cho bộ lọc chân không
- Hệ thống vi tính kiểm soát nhóm thông minh / điều khiển từ xa
- Hệ thống giao diện người máy [HMI]
- Rào chắn âm



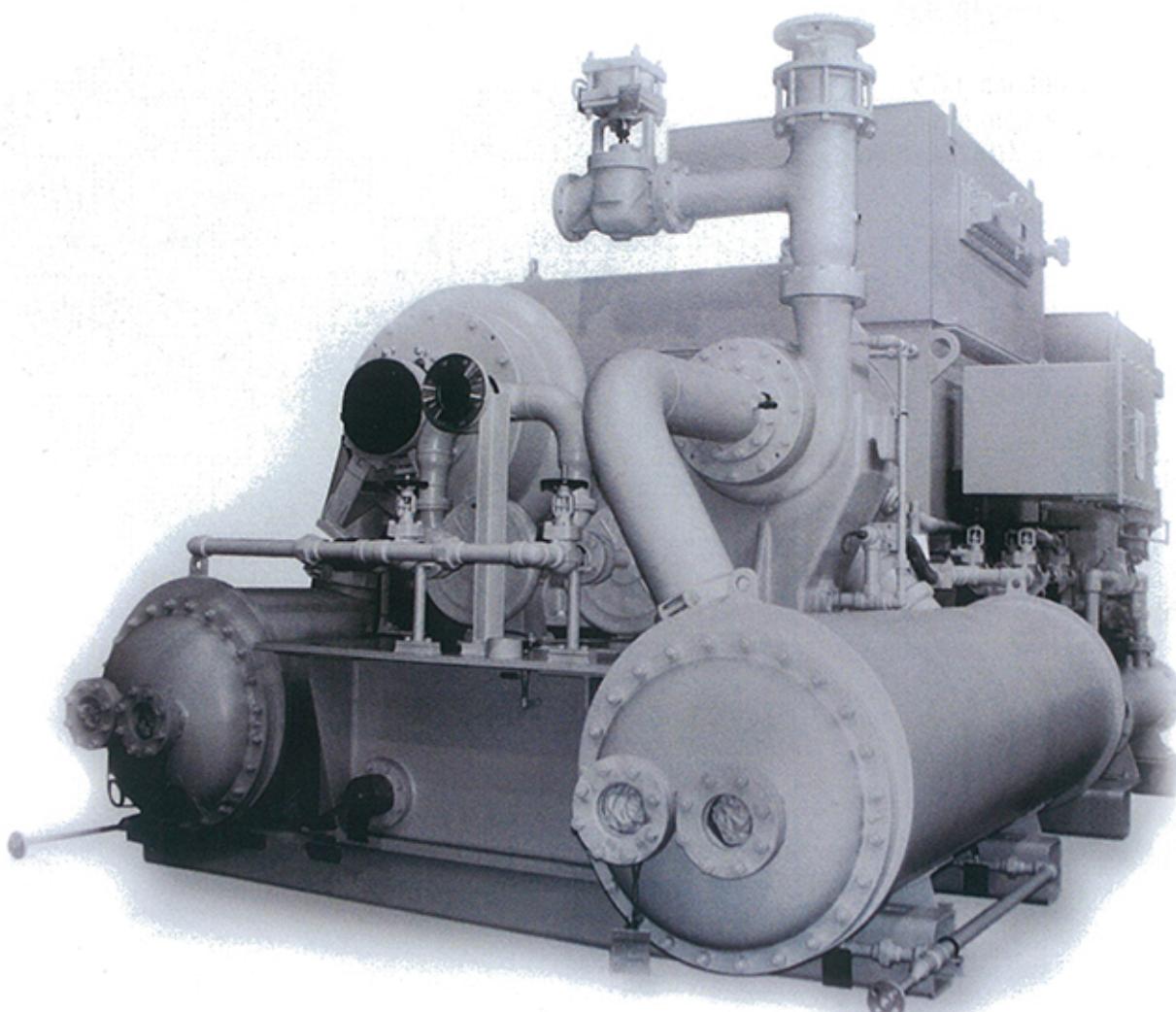
MÔ HÌNH SẮP XẾP VÀ THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Model		WB300/600	WB700/1120	WB2000	WB3000
Luồng hút nạp	(m ³ /hr)	2,300 ~ 5,200	5,300 ~ 13,000	13,000 ~ 20,000	21,000 ~ 30,000
Áp lực	(kg/cm ² .g)			3 ~ 25	
Động cơ	(kW)			130 ~ 2,700	
Kích thước	(L)mm	3,200	3,800	5,000	5,500
	(W)mm	2,200	2,200	2,600	3,000
	(H)mm	1,800	2,500	2,600	3,500
Trọng lượng (kg)		6,000 ~ 7,500	8,000 ~ 12,000	20,000 ~ 22,000	24,000 ~ 28,000

I. MÁY NÉN LI TÂM

ĐẶC TÍNH SÁNG TẠO VÀ THIẾT KẾ

- Máy nén khí kỹ thuật**
 - Máy nén dòng ST được thiết kế cho một loạt các áp suất và công suất
 - Phù hợp với API672, tiêu chuẩn quốc tế
- Đặc biệt hoạt động 100% thoảng dầu và không nhiễm bẩn dầu. Đồng thời có những tính năng nổi trội như:**
 - Hoàn toàn tách biệt về cấu trúc giữa bôi trơn và các bộ phận khí nén
- Hiệu quả tối đa và an toàn chất lượng thông qua các đặc tính như:**
 - Thiết kế hiệu quả cao dựa trên phương pháp mô phỏng máy tính tiên tiến nhất.
 - Chọn lọc những thành phần chất lượng nhất



PHẠM VI ÁP DỤNG RỘNG

- Thiết kế tùy chỉnh có thể áp dụng cho máy nén 1-6 cấp
- Hệ thống điều khiển biến thiên tối đa hóa việc ứng dụng quá trình

TUỔI THỌ LÂU DÀI

- Thực hiện kiểm thử độ bền của tất cả các thành phần bao gồm máy nén tăng áp
- Thành lập hệ thống đảm bảo chất lượng nghiêm ngặt đối với khả năng nén, cần thiết cho việc hoạt động lâu bền. Điều này mang lại độ bền hoàn hảo và ổn định

THÀNH PHẦN TỐI ƯU VÀ ỨNG DỤNG

THÀNH PHẦN TỐI ƯU

- Chong chóng hiệu suất cao
- Thiết bị điều khiển hút nạp [I.G.V]
- Các hệ thống đệm kín đa dạng
- Hộp số kiểu khe ngang
- Hệ thống bôi trơn theo tiêu chuẩn AP1614
- Hệ thống bảo vệ và kiểm soát giao động
- Kiểm soát biến điện
- Dây vận hành rộng [D.G.V]

ỨNG DỤNG

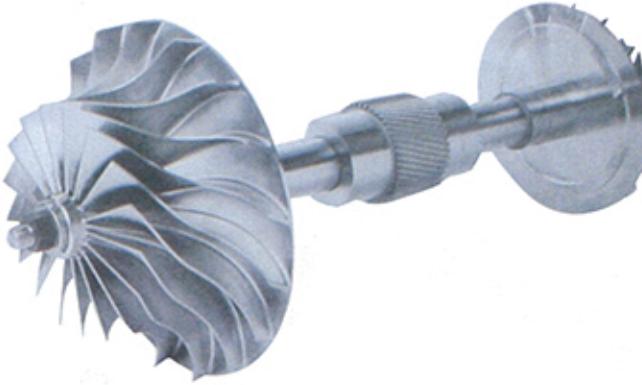
- Máy nén gia công
- Máy nén công cụ
- ASU
- Máy nén động cơ phụ trợ
- Máy nén chân không
- Máy nén đơn hay đa cấp



MÔ HÌNH SẮP XẾP VÀ THÔNG SỐ KỸ THUẬT

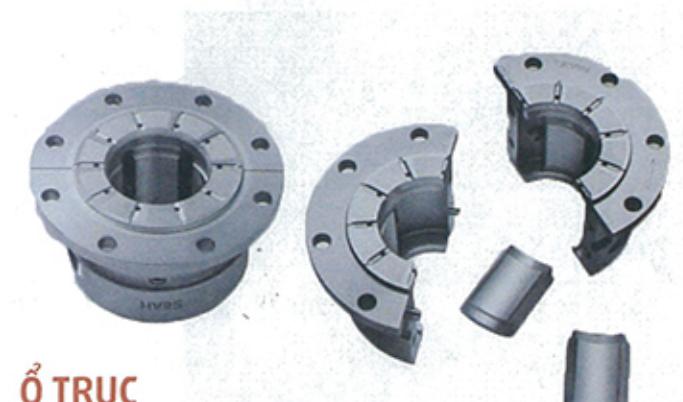
Model		ST350/600	ST900/1500	ST2000/3000	ST4000/5000
Luồng hút nạp	(m ³ /hr)	2,500 ~ 5,200	6,000 ~ 12,000	13,000 ~ 30,000	35,000 ~ 51,000
Áp lực	(kg/cm ² .g)			3 ~ 25	
Động cơ	(kW)			130 ~ 2,700	
	(L)mm	3,200	4,700	5,600	6,500
Kích thước	(W)mm	2,000	2,500	3,000	3,500
	(H)mm	1,800	2,500	3,000	3,500
Trọng lượng (kg)		6,000 ~ 7,000	11,000 ~ 12,900	15,800 ~ 20,000	25,000 ~ 32,000

I. CENTRIFUGAL COMPRESSOR



CÁNH QUẠT

- Cánh quạt hiệu suất tối ưu của SeAH
- Công nghệ gia công CNC 5 trực mang lại hình dáng thiết kế vô cùng chính xác và độ nhám bề mặt chất lượng cao; cường độ và tuổi thọ cao so với các sản phẩm đúc khác
- Tuổi thọ bán cố định nhờ titan [T16AL-4V] hay các hợp kim thép không gỉ cường độ cao [17-4PH] – là những vật liệu có tính năng chống ăn mòn tuyệt đỉnh và có tuổi thọ cao
- Thiết kế nghiên về sau



Ổ TRỤC

- Cổ trục và vòng bi tý được cấu trúc kiểu có ray nứt ngang
- Chế độ điều chỉnh tự động nhằm chịu tải những thay đổi của 5 đệm đỡ nghiên bên trong, mang lại những đặc tính động lực cao và vận hành bền lâu
- Vòng bi tý có khoảng cắt rãnh nhọn, giảm chấn tải trọng hướng trục trong lúc vận hành một cách hiệu quả

HỆ THỐNG ĐEM KÍN (ĐEM KÍN KHÍ VÀ ĐEM CHẶN DẦU)

- Các bộ phận bôi trơn và bộ phận nén hoàn toàn tách biệt, và sử dụng đường rời hay loại vòng cacbon không cần khí đem khít



Các thành phần hiệu năng cao

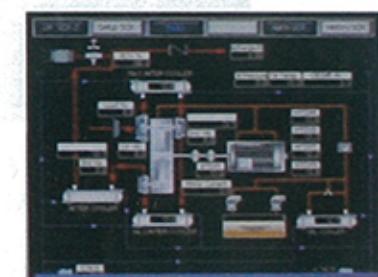
HỘP SỐ KIỂU RAY NỨT NGANG

- Hộp số kiểu có ray nứt ngang giúp việc bảo dưỡng dễ dàng và nhanh chóng
- Giảm thiểu tiếng ồn, đồng thời giúp việc thiết kế gọn và đơn giản thông qua hộp bảo vệ khối tách biệt có chứa vách làm mát trung gian & sau và hệ thống mạch lùng không khí



CÁNH QUẠT THANH DẪN NẠP [IGV]

- Kiểm soát dung tích ống nạp khí một cách tối ưu bằng cánh quạt
- Nhận ra hiệu quả tiết kiệm năng lượng đáng kể và dây vận hành rộng



HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN

- Cung cấp hệ thống điều khiển và giám sát chính xác của máy nén, chú trọng mang lại sự thuận lợi cho người sử dụng
- Thực hiện hệ thống vận hành tự động hoàn chỉnh
- Cung cấp màn hình cảm ứng độ phân giải cao 10 inch

2. MÁY NÉN KHÍ VÀ MÁY THỔI KHÍ LI TÂM

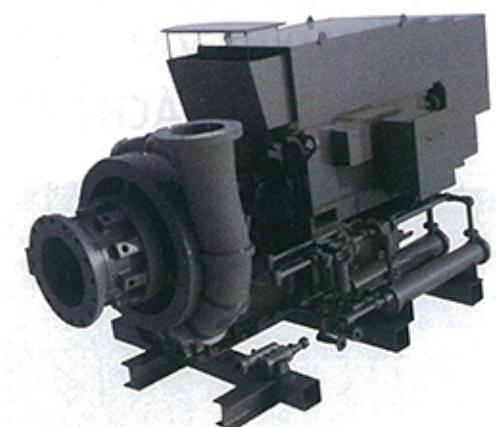
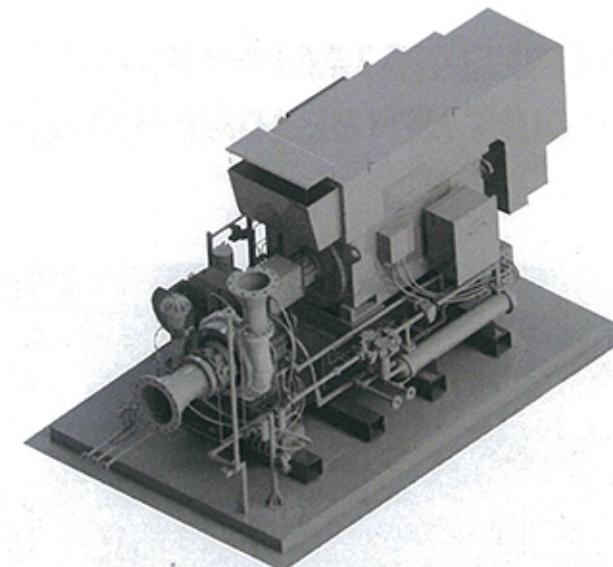
MÁY NÉN KHÍ NHIÊN LIỆU CỦA SeAH (FGC) TỐI ĐA HÓA NĂNG SUẤT CHO QUÝ KHÁCH HÀNG TRONG NGÀNG CÔNG NGHIỆP NĂNG LƯỢNG

MỘT TẦNG



- Mã ứng dụng: API 617
- Chống nổ: Chống khung Exd
- Bảo dưỡng dễ dàng bằng thiết kế môđun
- Được công nhận độ bền hoàn hảo và hiệu suất cao
- Chế độ dịch vụ và giá cả cạnh tranh

ĐA TẦNG



THÀNH PHẦN TỐI ƯU

- Cánh quạt hiệu suất cao
- Thiết bị điều khiển hút nạp [I.G.V]
- Các hệ thống đệm kín đa dạng
- Hộp số kiểu khe ngang
- Các bệ được làm từ nhiều vật liệu khác nhau
- Hệ thống bôi trơn theo tiêu chuẩn AP1614
- Hệ thống bảo vệ và kiểm soát giao động
- Kiểm soát biến điện
- Dây vận hành rộng [D.G.V]

ỨNG DỤNG

- Bộ phát động lực
- Máy nén động cơ phụ trợ
- Máy nén gia công

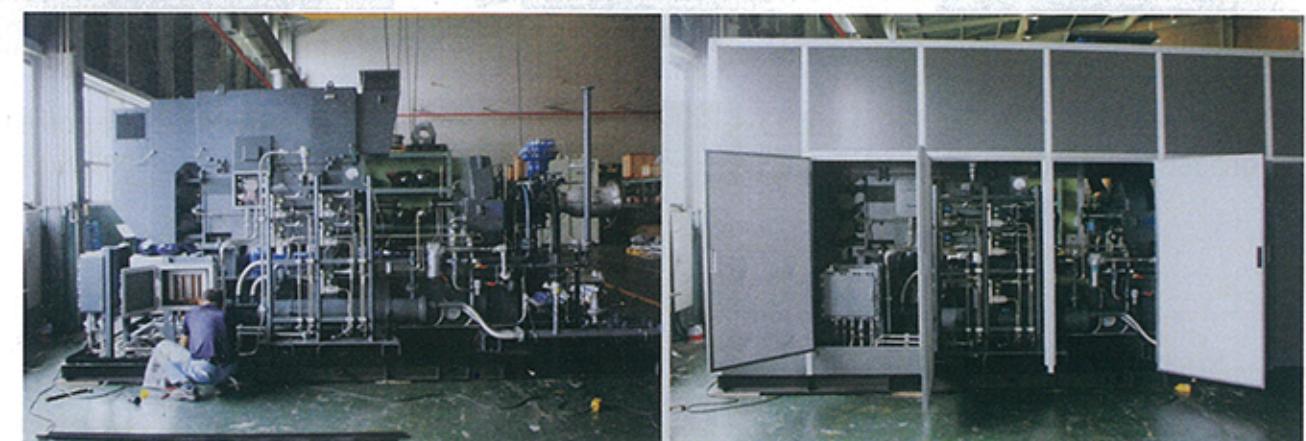
2. MÁY NÉN KHÍ VÀ MÁY THỔI KHÍ LI TÂM

MÁY NÉN CO2 ĐƯỢC THIẾT KẾ CHO CÔNG TÁC NÉN KHÍ CO2 CẤP VÀO VÀ VẬN CHUYỂN KHÍ ĐƯỢC NÉN ĐẾN DÂY CHUYỀN TỰ ĐỘNG CỦA KHÁCH HÀNG

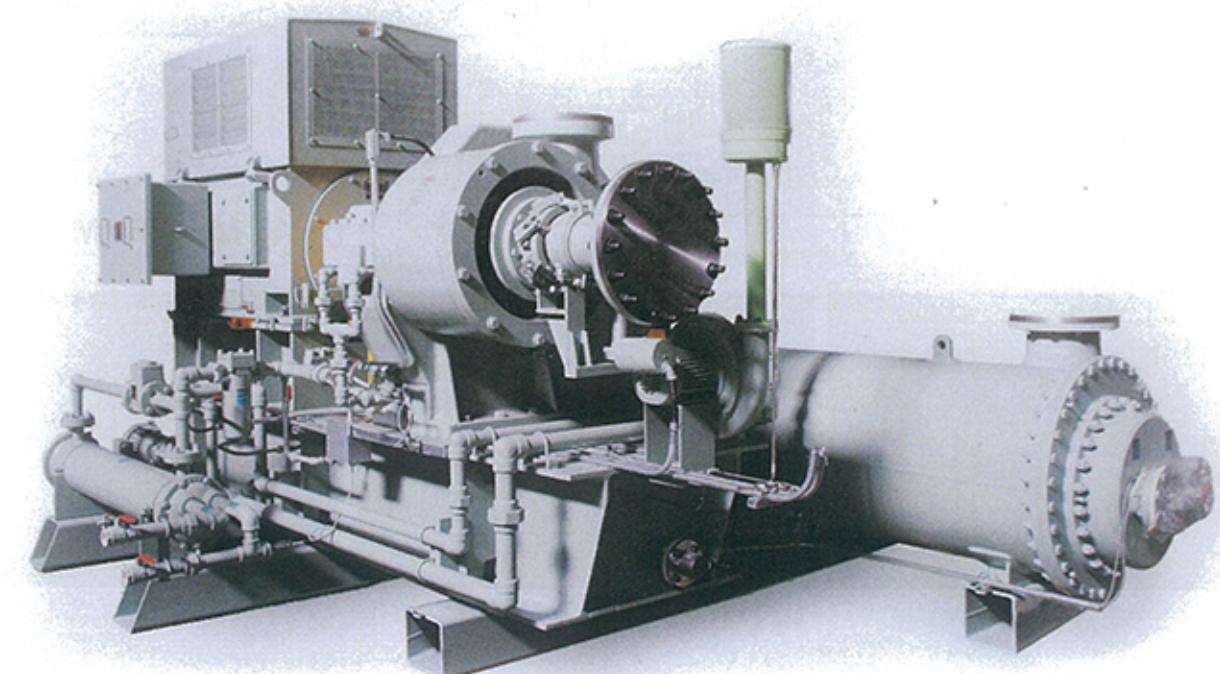


- Mã ứng dụng: API 617
- Chống nổ: Chống khung Exd hay Exe II T3
- Bảo dưỡng dễ dàng bằng thiết kế kiểu môđun
- Được công nhận độ bền hoàn hảo và hiệu suất cao

MÁY NÉN N2 ĐƯỢC THIẾT KẾ CUNG ỨNG VIỆC TĂNG ÁP VÀ TRUYỀN KHÍ N2

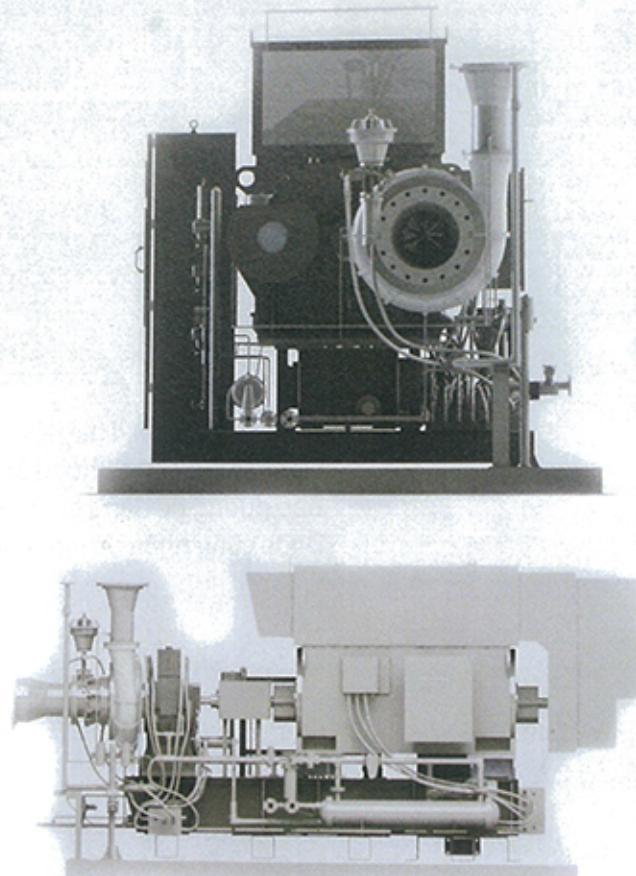


- Mã ứng dụng: API hay KS
- Chống nổ: Chống khung Exd hay Exe II T3
- Bảo dưỡng dễ dàng bằng thiết kế kiểu môđun
- Được công nhận độ bền hoàn hảo và hiệu suất cao



2. MÁY NÉN KHÍ VÀ MÁY THỔI KHÍ LI TÂM

MÁY NÉN LNG ĐƯỢC THIẾT KẾ NHẰM TÁI HÓA LỎNG VÀ HÓA HƠI GAS TRONG BỂ CHỨA BẰNG CÁCH NÉN HOẶC VẬN CHUYỂN GAS ĐẾN DÂY CHUYỀN TỰ ĐỘNG



- Thiết kế kỹ thuật cao và hiệu quả cao
- Ứng dụng linh hoạt trong các điều kiện vận hành khác nhau
- Mã ứng dụng: API 617, API 614
- Chống nổ: Chống khung Exd
- Bảo dưỡng dễ dàng bằng thiết kế kiểu môđun
- Hiệu quả kinh tế cao bởi hiệu suất cao

MÁY NÉN HƠI MVR THỰC HIỆN GIA GIẢM NĂNG LƯỢNG TUYỆT VỜI BỞI CÓ THỂ TÁI CHẾ NHIỆT HAO PHÍ NGUYÊN CỦA LƯỢNG HƠI MÀ VIỆC TÁI NÉN KHÍ MANG LẠI

HỆ THỐNG MVR MỘT TẦNG



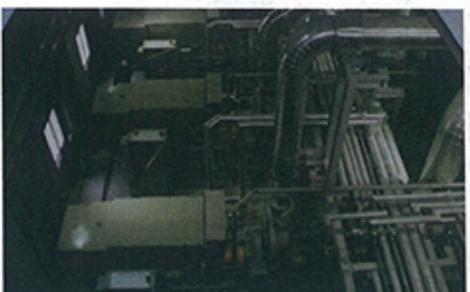
- Mã ứng dụng: API617, Apl672
- Bảo dưỡng dễ dàng bằng thiết kế kiểu môđun

- Chống nổ: Chống khung Exd hay Exe II T3
- Hiệu quả kinh tế cao bởi hiệu suất cao

HỆ THỐNG MVR BA TẦNG



HỆ THỐNG MVR NĂM TẦNG



3. MÁY NÉN KHÔNG KHÍ KIỂU PITTÔNG

MÁY NÉN KHÔNG KHÍ KIỂU PITTÔNG DÒNG J (LOẠI GIẢI NHIỆT NƯỚC)

Dòng J, máy nén không khí kiểu pittong công nghiệp, được thiết kế đặc biệt cho việc vận hành quanh năm. Là máy nén 100% không dầu; chất lượng và công năng được bảo hành suốt đời máy. Đây là loại máy nén không khí kiểu pittong hai tầng và giải nhiệt nước.

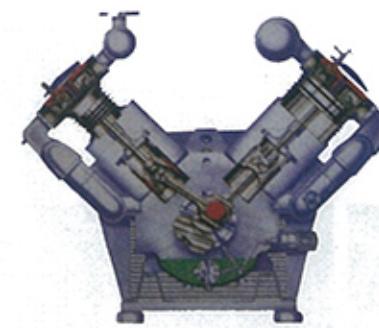


MỘT XYLANH

Mẫu	Sức nén (kg/cm ²)	Lưu lượng hút (m ³ /min)	Động cơ (HP)	Xylanh (cái)
J-Series (25-60HP)	7.0 ~ 9.9	2.6 ~ 6.6	25 ~ 60	1

MÁY NÉN KHÔNG KHÍ KIỂU PITTÔNG DÒNG V (LOẠI GIẢI NHIỆT GIÓ)

Dòng V, máy nén kiểu pittong nguyên cụ, là loại có thể đứng được nén không cần thêm công tác nén, là loại máy nén 2 tầng, giải nhiệt gió và 100% không dầu. Theo yêu cầu của khách hàng, loại này có thể giải nhiệt nước.



HAI XYLANH

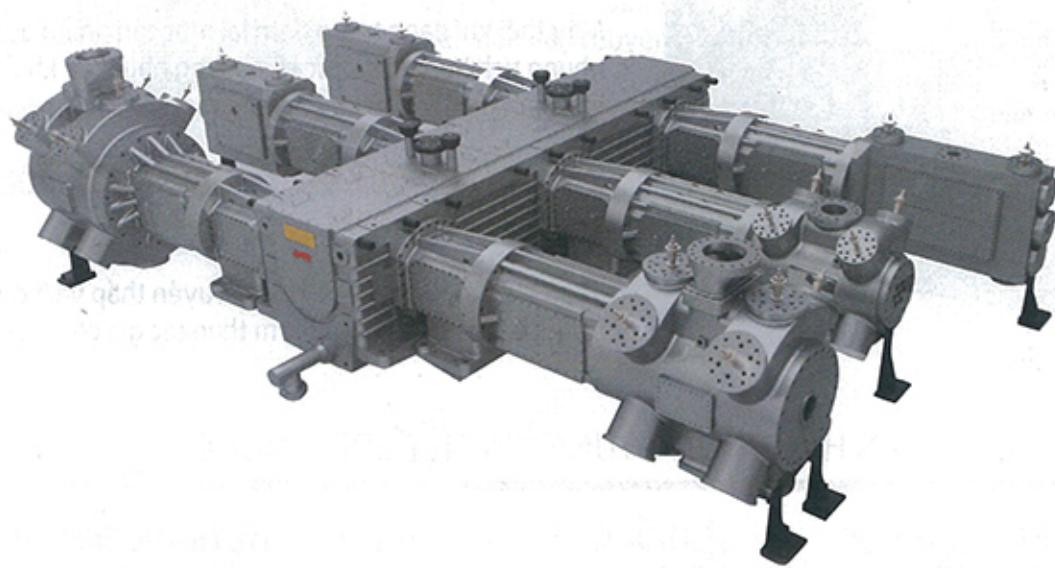
Mẫu	Sức nén (kg/cm ²)	Lưu lượng hút (m ³ /min)	Động cơ (HP)	Xylanh (cái)
J-Series (25-60HP)	7.0 ~ 21.1	8.5 ~ 31.2	75 ~ 250	2

BA XYLANH

Mẫu	Sức nén (kg/cm ²)	Lưu lượng hút (m ³ /min)	Động cơ (HP)	Xylanh (cái)
J-Series (25-60HP)	7.0 ~ 24.6	17.1 ~ 60.8	200 ~ 500	4

4. MÁY NÉN KHÍ KIỂU PITTÔNG

DÒNG MÁY HE ĐƯỢC THIẾT KẾ CUNG ỨNG NGÀNH CÔNG NGHIỆP DẦU MỎ, THAN ĐÁ, CÔNG NGHIỆP HÓA CHẤT, ĐẠT TIÊU CHUẨN API618, TIỂU CHUẨN QUỐC TẾ.



Loại	Số khuỷu	Công suất tối đa	Tải trọng tối đa của thanh truyền khí	Tải trọng tối đa của que tinh
6MVG	2.4.6	8190	500	400
6MVL	2.4.6	12930	1000	800
6MHE	2.4.6.8	16380	1250	1000
6MHSE	2.4.6.8	20490	1550	1240
6MHSJ	2.4.6.8	30000	1800	1530

5. MÁY THỔI KHÍ TURBO

CÔNG NGHỆ ĐÃ CHỨNG MINH LÀ THIẾT KẾ HÀNG ĐẦU



CÔNG NGHỆ ƯU VIỆT NHẤT TRONG VIỆC GIẢM THIỂU NĂNG LƯỢNG CHO QUÝ KHÁCH HÀNG

Tối ưu hóa công nghệ điều khiển tốc độ động cơ bằng cách sử dụng điều khiển bằng tần số [VFD] giúp tối đa hóa năng suất với mức tiêu thụ năng lượng tối thiểu

ĐÁP ỨNG TẤT CẢ MONG MUỐN CỦA QUÝ KHÁCH HÀNG CHỈ TRONG MỘT SẢN PHẨM

Máy thổi khí dạng turbo đem lại một sản phẩm đơn nguyên nhưng tích hợp tất cả các chức năng như điều khiển logic khả lập trình [PLC], điều khiển bằng tần số [VFD],...

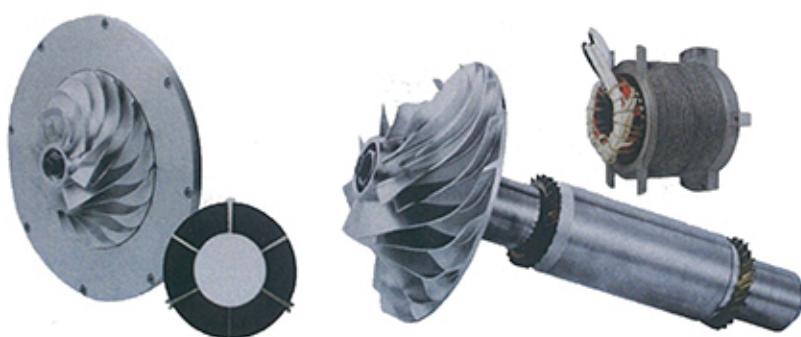
ĐEM LẠI CHO QUÝ KHÁCH HÀNG MỘT MÔI TRƯỜNG LÀM VIỆC THƯ THÁI

Thao tác thoải mái với độ rung truyền thấp và ít ồn hơn 80dB[A] mà không cần thêm thao tác gia cố nền nào

MỘT SỰ HÀI HÒA HOÀN HẢO TRONG TỪNG CHI TIẾT CÔNG NGHỆ

VÒNG BI LÁ KHÔNG KHÍ ĐỘC NHẤT VÀ CÁNH QUẠT HIỆU SUẤT CAO

- Các vòng bi lá không khí không tiếp hợp, không ma sát với các trục trong suốt quá trình quay sẽ tối đa hiệu suất năng lượng
- Cánh quạt thiết kế kiểu nghiên về phía sau mang lại hiệu suất cao



HỆ THỐNG LÀM MÁT ĐƠN VỚI MOTOR TỐC ĐỘ CAO

- Hệ thống tự làm mát đem lại hiệu suất cao trên khía cạnh vi hoạt động trong suốt quá trình quay tốc độ cao
- Thiết kế đơn giản, tuổi thọ tuyệt vời nhất trong điều kiện khắc nghiệt nhất

HỆ THỐNG ĐIỀU PHỐI VÀ ĐIỀU KHIỂN HỢP NHẤT

- Giải pháp 'cầm lá chạy' cho phép lắp đặt nhanh với thao tác nhanh nhất
- Điều khiển logic khả lập trình [PLC] mang lại sự vận hành đa năng hơn và dễ thích ứng hơn mặc cho bất cứ biến đổi môi trường nào



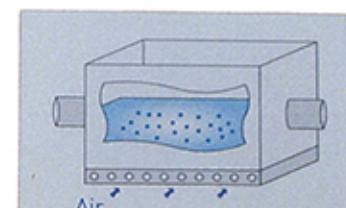
DỮ LIỆU KỸ THUẬT



ỨNG DỤNG

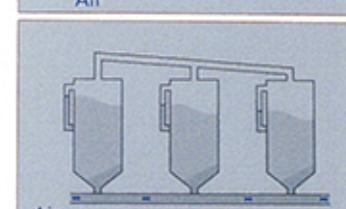
XỬ LÝ NƯỚC VÀ NƯỚC THẢI

Cung cấp khí nén cho các nhà máy xử lý nước trong việc canh tác vi sinh vật xử lý nước



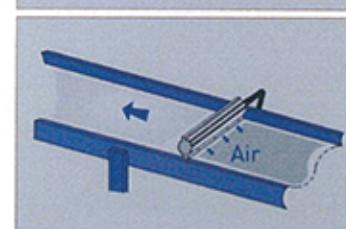
VẬN CHUYỂN KHÍ NÉN

Vận chuyển vật liệu điện như keo dính, viên bi,... bằng cách nạp tải khí nén đến dây chuyền tự động



KHÁC

Được sử dụng trong các khu công nghiệp với nhiều mục đích khác nhau như sấy khô, hút ẩm, hàn đốt, khử lưu huỳnh,...



BẢNG PHÂN LOẠI MẪU

MẪU	GT5	GT10	NGT20	NGT30	NGT50	NGT75	NGT100
Lưu lượng hút nạp ($m^3/giây$)	3.5 ~ 4.6	6.5 ~ 8.0	12.0 ~ 19.0	18.0 ~ 26.0	16.0 ~ 44.0	22.0 ~ 62.0	28.0 ~ 71.0
Áp lực (khf/cm ² G)	0.3 ~ 0.6		0.3 ~ 0.8			0.3 ~ 1.5	
W (mm)	600		750		750		850
Kích thước	D (mm)	850		1530		1600	
H (mm)	900		1150		1150		1370

MẪU	GT5	GT10	NGT20	NGT30	NGT50	NGT75	NGT100
Lưu lượng hút nạp ($m^3/giây$)	3.5 ~ 4.6	6.5 ~ 8.0	12.0 ~ 19.0	18.0 ~ 26.0	16.0 ~ 44.0	22.0 ~ 62.0	28.0 ~ 71.0
Áp lực (khf/cm ² G)	0.3 ~ 0.6		0.3 ~ 0.8			0.3 ~ 1.5	
W (mm)	600		750		750		850
Kích thước	D (mm)	850		1530		1600	
H (mm)	900		1150		1150		1370

* Điều kiện vận hành: 20°C, 1.033kgf/cm², 65%RH

* Dung sai: +/- 5%

* Vì dữ liệu trên có thể đã được cập nhật, vui lòng tham khảo nhà sản xuất nếu quý khách hàng cần bất kỳ thông tin kỹ thuật chi tiết nào